

BỘ NỘI VỤ**BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87/2005/QĐ-BNV

*Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hội Khoa học kỹ thuật
Công trình hàng không Việt Nam****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật Công trình hàng không Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

Khoa học kỹ thuật Công trình hàng không Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc ngày 09/4/2005 của Hội thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật Công trình hàng không Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:**KT. BỘ TRƯỞNG**
THỨ TRƯỞNG**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ của Hội**Đặng Quốc Tiến**

ĐIỀU LỆ
HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

*(Ban hành theo Quyết định số 87/2005/QĐ-BNV
ngày 26 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

TÊN HỘI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Tên tổ chức: Hội Khoa học kỹ thuật công trình hàng không Việt Nam (viết tắt là Hội CTHKVN), tên giao dịch quốc tế là: Vietnam aviation construction association (viết tắt là VACA).

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội CTHKVN là tổ chức nghề nghiệp của các tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực công trình hàng không (CTHK) ở Việt Nam (Lĩnh vực CTHK trong điều lệ này bao gồm hoạt động xây dựng CTHK và những vấn đề liên quan tới xây dựng CTHK).

Mục đích của Hội là tập hợp các tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực công trình hàng không để duy trì và phát triển CTHK ở Việt Nam, nâng cao chất lượng nghiệp vụ chuyên môn, giữ gìn phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của các hội viên nhằm đáp ứng

ngày càng tốt hơn yêu cầu của đất nước, hội nhập với tổ chức nghề nghiệp của các nước trong khu vực và thế giới.

Điều 3. Vị trí

Hội CTHKVN hoạt động theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội là thành viên Tổng hội Xây dựng Việt Nam và chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Hội được sự bảo trợ của Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân, Bộ Tư lệnh công binh và sự hỗ trợ hợp tác của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, Viện Khoa học hàng không, các doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

Hội CTHKVN hoạt động trong phạm vi cả nước, có trụ sở chính tại Hà Nội. Hội có tư cách pháp nhân, hoạt động trên nguyên tắc tự trang trải về tài chính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hoạt động của mình.

Hội có biểu tượng, con dấu, tài sản và tài khoản riêng (tiền Việt Nam và ngoại tệ) tại ngân hàng, kho bạc nhà nước.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hội

1. Tham gia ý kiến với các cơ quan chức năng của Nhà nước trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, các chính sách, chế độ, chuẩn mực trong lĩnh vực CTHK.

2. Tổ chức và tham gia nghiên cứu, chuyển giao và thực hiện dịch vụ khoa học - công nghệ về CTHK.

3. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các dự án phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước, dự án đầu tư có liên quan đến lĩnh vực CTHK khi có yêu cầu.

4. Tập hợp, động viên các hội viên giúp đỡ nhau nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về CTHK.

5. Quan tâm theo dõi hoạt động chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của hội viên, giáo dục hội viên chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp nhà nước và giữ gìn, nâng cao đạo đức nghề nghiệp.

6. Tuân thủ điều lệ của Tổng hội Xây dựng Việt Nam. Hợp tác với các hội khoa học kỹ thuật trong nước, các hiệp hội hàng không quốc tế phù hợp với các quy định của Nhà nước.

7. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức thành viên và hội viên.

8. Quản lý, chỉ đạo, hỗ trợ tạo điều kiện cho các tổ chức trực thuộc hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho các tổ chức thành viên và hội viên trong các hoạt động có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ của Hội CTHKVN.

2. Hội được thành lập, giải thể các tổ chức dịch vụ khoa học công nghệ thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ kỹ thuật CTHK cho các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

4. Bảo trợ, giúp đỡ hội viên triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các chương trình, dự án để kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước những giải pháp nhằm phát triển sự nghiệp CTHK.

6. Xuất bản sách, tài liệu chuyên môn, tạp chí của Hội theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và của pháp luật để huấn luyện, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trao đổi kinh nghiệm, cập nhật thông tin, trau dồi đạo đức nghề nghiệp.

7. Phát triển tổ chức và hoạt động của

0936024
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684
 LawSoft

hội đúng với điều lệ của Hội đã được phê duyệt.

8. Được gia nhập làm thành viên của tổ chức tương ứng trong khu vực và thế giới theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

Hội viên của Hội CTHK Việt Nam bao gồm: Hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự. Hội viên liên kết và hội viên danh dự không được tham gia ứng cử, đề cử, bầu cử vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội và không được biểu quyết các vấn đề của Hội.

Điều 8. Hội viên chính thức

Hội viên chính thức gồm hội viên cá nhân và hội viên tập thể.

1. Hội viên cá nhân: công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực CTHK tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện đăng ký tham gia hoạt động Hội.

2. Hội viên tập thể: tổ chức của Việt Nam (doanh nghiệp, cơ quan quản lý, cơ quan nghiên cứu khoa học, cơ sở giáo dục, đào tạo) thuộc lĩnh vực CTHK tán thành điều lệ Hội, tự nguyện đăng ký tham gia hoạt động Hội.

Điều 9. Hội viên liên kết

Công dân Việt Nam và các tổ chức của Việt Nam chưa có điều kiện trở thành hội viên chính thức của Hội nhưng có ủng hộ và đóng góp xây dựng Hội, tán thành Điều lệ Hội được công nhận là Hội viên liên kết.

Điều 10. Hội viên danh dự

Công dân Việt Nam có uy tín, nhiệt tình tạo điều kiện giúp Hội hoạt động mang lại hiệu quả tốt được Hội suy tôn là Hội viên danh dự.

Điều 11. Thủ tục gia nhập Hội

1. Công dân có đủ điều kiện trở thành hội viên, muốn gia nhập Hội cần đăng ký xác nhận những nội dung cần thiết quy định trong mẫu đăng ký gửi Chủ tịch Hội xem xét quyết định công nhận.

2. Tập thể có đủ điều kiện trở thành hội viên tập thể, đăng ký gửi Chủ tịch Hội, cử người đại diện để Hội xem xét quyết định công nhận.

3. Công dân Việt Nam và tổ chức của Việt Nam muốn trở thành hội viên liên kết thì lập bản đăng ký gia nhập gửi Hội xem xét công nhận.

Điều 12. Xóa tên hội viên

1. Hội viên sẽ bị xóa tên trong các trường hợp sau:

- Hội viên không còn nguyện vọng, không đủ sức khỏe hoặc qua đời;

- Hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp hoặc Điều lệ Hội;
- Hội viên một năm không đóng hội phí;
- Hội viên tập thể trong tổ chức bị ngừng hoạt động, sáp nhập, giải thể hoặc phá sản.

2. Quyết định xóa tên Hội viên do Ban Thường vụ đề nghị Chủ tịch quyết định.

Điều 13. Nhiệm vụ của Hội viên

1. Chấp hành Điều lệ Hội, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Hội, tích cực hoạt động cho Hội.

2. Chấp hành mọi quy định của Nhà nước và của Hội về xây dựng công trình hàng không.

3. Tuyên truyền phát triển Hội viên mới, phát triển các tổ chức thành viên mới của Hội.

4. Tham gia sinh hoạt và đóng hội phí đầy đủ.

5. Không ngừng nâng cao trình độ, khả năng về mọi mặt, đặc biệt là trình độ nghiệp vụ về CTHK.

6. Giữ gìn và đề cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

7. Bảo vệ danh dự và lợi ích hợp pháp của Hội, vận động mọi người hưởng ứng các hoạt động của Hội.

Điều 14. Quyền của hội viên

1. Được tham gia các hoạt động của Hội.

2. Được Hội giúp đỡ, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, được tạo điều kiện để phát huy khả năng về mọi mặt có liên quan đến nghề nghiệp.

3. Được Hội bảo trợ, tạo điều kiện để thực hiện các sáng kiến, phát minh hoặc công trình nghiên cứu của mình theo khả năng của Hội.

4. Được Hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong hoạt động nghề nghiệp thuộc phạm vi quyền hạn của Hội.

5. Được kiến nghị với Hội để đề nghị với cơ quan nhà nước những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, chế độ về xây dựng và hàng không.

6. Được tham gia thảo luận, biểu quyết mọi công việc của Hội; được ứng cử, đề cử và bầu cử vào cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

Chương IV TỔ CHỨC HỘI

Điều 15. Nguyên tắc tổ chức

Hội CTHKVN tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự quản, tự trang trải về tài chính và làm việc theo chế độ tập thể.

Điều 16. Tổ chức Hội

Tổ chức Hội CTHKVN gồm các hội viên tập thể, hội viên cá nhân, Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội, Ban chấp hành,

Ban kiểm tra và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Điều 17. Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu toàn quốc, tiến hành thường lệ 5 năm một lần do Ban chấp hành TW Hội triệu tập. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 số Ủy viên BCH TW Hội hoặc ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.

Nhiệm vụ của Đại hội:

1. Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ đã qua;
2. Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hội trong nhiệm kỳ tới;
3. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có);
4. Bầu BCH TW Hội nhiệm kỳ mới.

Điều 18. Ban Chấp hành TW Hội

1. Ban chấp hành TW Hội là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, họp thường kỳ mỗi năm hai lần. Khi cần thiết thường vụ quyết định triệu tập hội nghị bất thường. Số lượng Ủy viên BCH TW Hội do Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội quyết định và trực tiếp bầu.

2. Ban chấp hành TW Hội có nhiệm vụ:

- Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc;

- Lãnh đạo thực hiện Điều lệ của Hội;

- Quyết định về chương trình hoạt động, kinh phí, tổ chức của Hội;

- Bầu Ban thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký, Ban kiểm tra của Hội.

Điều 19. Ban thường vụ và Ban thường trực TW Hội

1. Ban thường vụ TW Hội là cơ quan thường trực của Ban chấp hành TW Hội, có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và Ban chấp hành TW Hội giữa hai kỳ họp của BCH. Ban thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên Ban thường vụ không quá 1/3 tổng số Ủy viên BCH TW Hội. Ban Thường vụ định kỳ 6 tháng họp một lần. Các phiên họp Thường vụ bất thường do Chủ tịch Hội triệu tập hoặc khi có quá 1/2 số Ủy viên Thường vụ yêu cầu.

2. Ban thường vụ cử ra Ban thường trực và các Ban chuyên môn. Ban thường trực do Chủ tịch Hội lãnh đạo, có nhiệm vụ điều hành các công việc giữa hai kỳ họp của Ban thường vụ, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Ban chấp hành TW Hội và Ban thường vụ.

Điều 20. Chủ tịch Hội

Chủ tịch Hội do Ban chấp hành TW

Hội bầu ra trong số các Ủy viên Thường vụ, có nhiệm vụ:

- Chủ trì các cuộc họp của Ban chấp hành, Ban thường vụ và Ban thường trực, điều hành việc triển khai các nghị quyết của Ban chấp hành và Ban thường vụ.

- Quyết định thành lập văn phòng Hội, các Ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc; bổ nhiệm Trưởng ban chuyên môn, Chánh văn phòng, Kế toán trưởng và người đứng đầu các tổ chức trực thuộc.

- Ban hành các quy chế hoạt động của Hội; quyết định kết nạp và xóa tên Hội viên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội.

Điều 21. Phó Chủ tịch Hội

Phó chủ tịch Hội do Ban chấp hành TW Hội bầu ra, được Chủ tịch Hội phân công phụ trách từng mặt hoạt động của Hội và các tổ chức cơ sở của Hội. Một Phó chủ tịch Hội được Chủ tịch Hội ủy quyền thay mặt Chủ tịch Hội chủ trì các cuộc họp hoặc giải quyết công việc của Hội khi Chủ tịch đi vắng.

Điều 22. Tổng thư ký Hội

Tổng thư ký Hội do Ban Chấp hành TW Hội bầu ra, thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội phân công và điều hành mọi hoạt động của Văn phòng Hội.

Điều 23. Ban Kiểm tra của Hội

1. Ban Chấp hành TW Hội bầu ra Ban

kiểm tra của Hội gồm: Trưởng ban, Phó ban và một số Ủy viên. Trưởng ban Kiểm tra phải là Ủy viên Ban Chấp hành.

2. Ban Kiểm tra của Hội có nhiệm vụ thực hiện Điều lệ của Hội; Kiểm tra các hoạt động của BCH TW Hội và kiểm tra tài chính của Hội, các tổ chức trực thuộc, xem xét và giải quyết các đơn thư khiếu tố nếu có.

3. Trưởng Ban kiểm tra của Hội được mời tham gia hội nghị thường kỳ của Ban thường vụ. Ban kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra với BCH TW Hội và có quyền kiến nghị những biện pháp cần thiết, kể cả kiến nghị triệu tập Đại hội đại biểu bất thường để giải quyết các vấn đề quan trọng và cấp bách phát sinh.

Điều 24. Ban chuyên môn và tổ chức trực thuộc

Văn phòng Hội là cơ quan thường trực của Hội. Nhân sự do Tổng thư ký Hội đề xuất, Chủ tịch Hội ra Quyết định thành lập sau khi xin ý kiến của thường trực BCH.

Ban thường vụ Hội có thể xem xét và quyết định thành lập các Ban chuyên môn, các tổ chức kinh tế, trung tâm dịch vụ để tạo nguồn tài chính và phục vụ cho công tác phát triển Hội. Việc thành lập các tổ chức trực thuộc Hội phải theo quy định của pháp luật.

Chương V

TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 25. Nguồn thu của Hội

1. Tiền thu hội phí của Hội viên. Mức hội phí do Ban Chấp hành TW Hội quyết định từng năm đối với hội viên cá nhân và hội viên tập thể;

2. Thu từ hoạt động dịch vụ, tư vấn, kinh tế, các tổ chức do Hội thành lập;

3. Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

4. Các nguồn thu hợp lệ khác mà pháp luật không cấm.

Điều 26. Các khoản chi của Hội

1. Chi hoạt động khoa học, kỹ thuật và tư vấn dịch vụ;

2. Chi huấn luyện, đào tạo, nghiệp vụ, hành chính của Hội;

3. Chi hợp tác quốc tế;

4. Chi về lương và phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm công tác Hội.

5. Các khoản chi khác theo quy chế tài chính Hội.

Điều 27. Xử lý tài chính khi giải thể

Khi Hội giải thể hoặc bị giải thể thì

phải tiến hành kiểm kê tài sản, tài chính và báo cáo Ban Chấp hành Hội trước khi xử lý tài sản và tài chính. Tiến hành thủ tục giải thể theo Nghị định 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 28. Khen thưởng

Tổ chức, Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác Hội được Chủ tịch Hội khen thưởng hoặc đề nghị Tổng hội Xây dựng Việt Nam, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 29. Kỷ luật

Tổ chức, Hội viên làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Hội, làm trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Thủ tục sửa đổi và bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải do Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội Khoa học kỹ thuật công trình hàng không Việt Nam thông qua.

Điều 31. Hướng dẫn thi hành

Điều lệ này gồm 7 Chương, 31 Điều, đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ

III Hội Khoa học kỹ thuật công trình hàng không Việt Nam thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2005.

Ban Chấp hành Trung ương Hội Khoa học kỹ thuật công trình hàng không Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này./.